TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 386/2024/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 2090/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1993

Nơi thường trú: Thôn Tú Xuân, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi tạm trú: tổ 8C, khu phố 5, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1993

Nơi thường trú: Thôn Tú Xuân, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi tạm trú: tổ 15D, khu phố 2, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 11 và 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự có hai con chung gồm cháu Nguyễn Nhật L, sinh ngày 09/4/2017 và cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 25/7/2020. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị K; Giao cháu Nguyễn Nhật L, sinh ngày 09/4/2017 cho ông T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 25/7/2020 cho bà K trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời ông T và bà K không phải cấp dưỡng cho các con.

Sau khi ly hôn, ông T và bà K vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông T, bà K đều có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông T, bà K thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm ông T nộp theo biên lai số 0008864 ngày 29/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho ông Tiến số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND xã (phường) nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hướng